

# THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

## CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ SÓC SƠN

*(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0107461250 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06 tháng 06 năm 2016)*

- Số 47 – Tô 8, Thị trấn Sóc Sơn, Huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 04.38.851.063
- Fax: 04.38.852.517
- Website: <http://moitruongsocson.com>
- Email: [moitruongsocson@gmail.com](mailto:moitruongsocson@gmail.com)

### **Phụ trách công bố thông tin:**

- Họ và tên: NGUYỄN QUÝ BÌNH
- Chức vụ: Trưởng phòng Tổ chức hành chính
- Số điện thoại: 0983190436

## MỤC LỤC

<b>DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ .....</b>	<b>4</b>
<b>I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....</b>	<b>5</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	5
1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch .....	5
1.2. Giới thiệu về cổ phiếu của tổ chức đăng ký giao dịch.....	7
1.3. Quá trình hình thành, phát triển của Công ty.....	7
1.4. Quá trình tăng vốn của công ty.....	8
2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty .....	9
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông.....	11
4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.....	12
4.1. Danh sách Công ty mẹ của Tổ chức đăng ký giao dịch.....	12
4.2. Danh sách Công ty con của Tổ chức đăng ký giao dịch.....	13
4.3. Danh sách Công ty liên kết của Tổ chức đăng ký giao dịch.....	13
5. Hoạt động kinh doanh.....	13
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	15
7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	17
7.1. Vị thế của công ty trong ngành.....	17
7.2. Triển vọng phát triển của ngành .....	18
8. Chính sách đối với người lao động.....	19
8.1. Số lượng người lao động trong công ty .....	19
8.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.....	19
9. Chính sách cổ tức.....	20
10. Tình hình tài chính.....	20
10.1. Các chỉ tiêu cơ bản.....	20
11. Tài sản.....	24
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	24
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch .....	26
14. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	26
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	26

<b>II. QUẢN TRỊ CÔNG TY .....</b>	<b>27</b>
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị .....	27
2. Ban kiểm soát.....	33
3. Ban Giám đốc điều hành.....	36
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty .....	39
<b>III. PHỤ LỤC.....</b>	<b>40</b>

## **DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ**

Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 15/9/2016.....	11
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 15/9/2016 .....	12
Bảng 4: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.....	15
Bảng 5: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 30/8/2016 .....	19
Bảng 6: Mức lương bình quân của người lao động.....	20
Bảng 8: Số dư các khoản còn phải nộp Nhà nước.....	21
Bảng 9: Số dư các quỹ của Công ty .....	21
Bảng 10: Tình hình vay nợ của Công ty.....	21
Bảng 11: Các khoản phải thu của công ty .....	22
Bảng 12: Các khoản phải trả công ty.....	22
Bảng 13: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu .....	23
Bảng 14: Tình hình tài sản của công ty tính đến thời điểm 05/06/2016 .....	24
Bảng 15: Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính của công ty.....	25
Bảng 16: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty .....	27
Bảng 17: Danh sách thành viên Ban kiểm soát .....	33
Bảng 18: Danh sách Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý.....	36
Sơ đồ 1: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty.....	9

# I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

## 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

### 1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên công ty bằng Tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ SÓC SƠN
- Tên công ty bằng Tiếng Anh: SOC SON URBAN ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt bằng tiếng Anh: Urenco Soc Son
- Trụ sở chính: Số 47 tổ 8, thị trấn Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội
- Vốn điều lệ theo ĐKDN: 25.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 25.000.000.000 đồng
- Điện thoại: 04.38851.063 Fax: 04.38.852.517
- Website: [www.moitruongsocson.com](http://www.moitruongsocson.com)

- Logo:



- Ngày trở thành công ty đại chúng: 31/08/2016
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Chính – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0107461250 do Phòng ĐKKD Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/06/2016.
- Sản phẩm và dịch vụ chủ yếu:

Mã ngành	Ngành nghề kinh doanh
3811 (Chính)	Thu gom rác thải không độc hại
3600	Khai thác, xử lý và cung cấp nước
3700	Thoát nước và xử lý nước thải
3812	Thu gom rác thải độc hại
3821	Xử lý và tiêu hủy rác thải không độc hại
3822	Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại
3830	Tái chế phế liệu Chi tiết: – Tái chế phế liệu kim loại – Tái chế phế liệu phi kim loại
3900	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết: Xử lý môi trường làng nghề Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác

4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng
8121	Vệ sinh chung nhà cửa
8129	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: – Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại (Không bao gồm kinh doanh các loại phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường)
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
3315	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)
118	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh
8130	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan
5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa
5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải
4311	Phá dỡ
4312	Chuẩn bị mặt bằng
4321	Lắp đặt hệ thống điện
4322	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí
4329	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê
8532	Giáo dục nghề nghiệp
7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan
7490	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu
3314	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị điện chiếu sáng
4290	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: – Xây dựng công trình công nghiệp – Xây dựng công trình giáo dục thông thủy lợi – Sửa chữa duy tu bảo dưỡng công trình đường bộ
4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: – Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa ô tô – Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ khác
4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
4542	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy
9632	Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ

4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: – Mua bán thiết bị, phụ tùng, vật tư, hóa chất, bảo hộ lao động chuyên ngành môi trường, chiếu sáng, cây hoa cây xanh cây cảnh, vườn hoa công viên, thiết bị cấp thoát nước – Buôn bán thiết bị, phụ tùng, vật tư thiết bị điện chiếu sáng, cấp thoát nước
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: – Quản lý hệ thống điện chiếu sáng – Quản lý duy trì vườn hoa, công viên, cây xanh

### **1.2. Giới thiệu về cổ phiếu của tổ chức đăng ký giao dịch**

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
- Mã chứng khoán: SSU
- Tổng số chứng khoán ĐKGD: 2.500.000 cổ phiếu;
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD: 209.600 cổ phiếu, cụ thể:

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu hạn chế	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
1	Cán bộ công nhân viên	209.600	Hạn chế chuyển nhượng theo số năm cam kết làm việc tại công ty cổ phần

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư 123 ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 15/09/2016, Công ty không có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phần của Công ty.

### **1.3. Quá trình hình thành, phát triển của Công ty**

- Tiền thân Công ty cổ phần Môi trường đô thị Sóc Sơn là Xí nghiệp Môi trường Đô thị huyện Sóc Sơn thành lập theo Quyết định số 639/QĐ-UB ngày 03/02/1997 của UBND thành phố Hà Nội.
- Ngày 03/05/2013, Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 2878/QĐ-UBND sáp nhập 05 Xí nghiệp Môi trường Gia Lâm, Từ Liêm, Thanh Trì,

Sóc Sơn và Đông Anh trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện vào Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội.

- Ngày 15/09/2014, Hội đồng thành viên Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội ban hành Quyết định số 648/QĐ-MTĐT ngày 15/09/2014 về việc thành lập Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường đô thị huyện Sóc Sơn.

- Thực hiện chủ trương cổ phần hóa Doanh nghiệp Nhà nước của Chính phủ, ngày 05/6/2015, Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội ban hành Quyết định số 2545/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị huyện Sóc Sơn thuộc Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội.

- Ngày 05/11/2015, cuộc đấu giá bán cổ phần lần đầu ra bên ngoài của Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường đô thị Sóc Sơn thuộc Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội được tổ chức tại Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia với khối lượng bán được là 690.100 cổ phần, giá bán đấu giá bình quân là 17.570 đồng/cổ phần.

- Ngày 04/04/2016, Công ty cổ phần Môi trường đô thị Sóc Sơn tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần.

- Ngày 28/04/2016, UBND thành phố Hà Nội đã ra quyết định 2103/QĐ-UBND cổ phần hóa Chi nhánh Xí nghiệp môi trường đô thị huyện Sóc Sơn thành Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Sóc Sơn.

- Ngày 6/6/2016, Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Sóc Sơn được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu số 0107461250. Vốn điều lệ của công ty là 25 tỷ đồng.

- Ngày 01 tháng 12 năm 2016 công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 163/2016/GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 2.500.000 cổ phiếu.

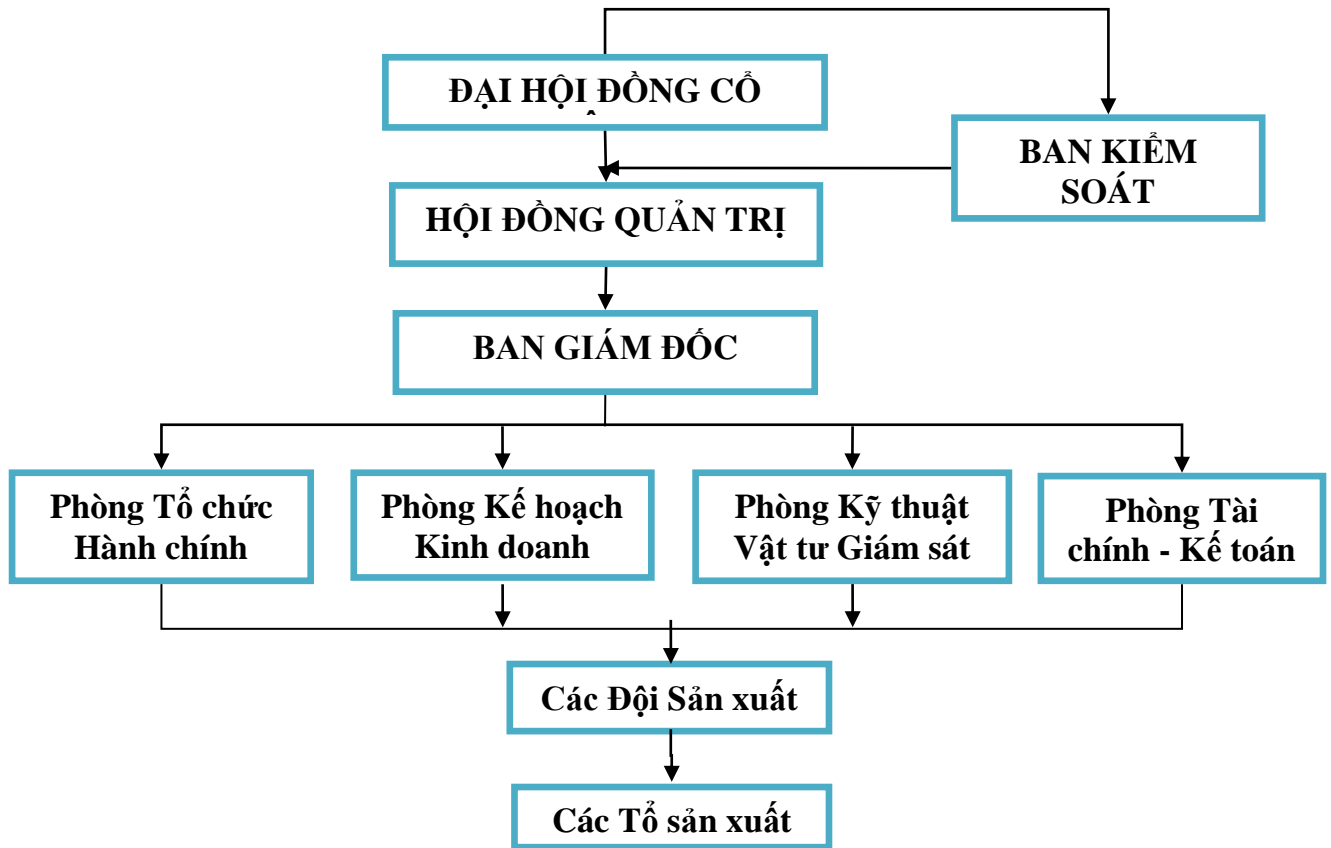
#### **1.4. Quá trình tăng vốn của công ty**

Từ thời điểm cổ phần hóa và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đến nay, Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Sóc Sơn hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 25.000.000.000 đồng và chưa tiến hành tăng vốn điều lệ.



## 2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty

Sơ đồ 2: Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty



- ❖ **Đại hội đồng cổ đông:** gồm tất cả cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.
- ❖ **Hội đồng quản trị:** là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định và thực hiện các quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đồng cổ đông thực hiện các quyền theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- ❖ **Ban Kiểm soát:** thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Thực hiện quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty.
- ❖ **Giám đốc:** Giám đốc là người điều hành công việc sản xuất kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Giám đốc phải điều hành công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, hợp đồng lao động ký với công ty và quyết định của Hội đồng quản trị. Nếu điều

hành trái với quy định này mà gây thiệt hại cho công ty thì Giám đốc phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại cho công ty.

❖ **Phó Giám đốc:** là người giúp việc cho Giám đốc, được Giám đốc phân công phụ trách quản lý, điều hành các hoạt động chuyên trách của Công ty, Phó Giám đốc có các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Quy chế nội bộ Công ty.

❖ **Kế toán trưởng:** Giúp việc cho Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong công tác tài chính, kế toán của Công ty. Tổ chức phân tích các hoạt động kinh tế trong công ty một cách thường xuyên, đánh giá kết quả và hiệu quả kế hoạch kinh doanh của công ty, nghiên cứu cải tiến tổ chức kinh doanh nhằm khai thác và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn vốn kinh doanh, đồng vốn của công ty.

#### **Các Phòng ban nghiệp vụ, Đội /tổ sản xuất của Công ty.**

##### ❖ **Phòng Kế hoạch Kinh doanh:**

Phòng Kế hoạch Kinh doanh là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty cổ phần, có chức năng tham mưu cho Ban Lãnh đạo công ty cổ phần xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn và dài hạn, tìm hiểu khai thác thị trường, đầu tư phát triển sản xuất, liên doanh liên kết trong và ngoài Công ty cổ phần. Các quyền và nghĩa vụ theo quy chế nội bộ Công ty.

##### ❖ **Phòng Tổ chức - Hành chính**

Phòng Tổ chức Hành chính là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của Công ty có chức năng tham mưu và tổ chức thực hiện công tác tổ chức, lao động tiền lương, công thi đua khen thưởng, quản lý hành chính, y tế và chăm lo sức khỏe của người lao động. Các quyền và nghĩa vụ theo quy chế nội bộ Công ty.

##### ❖ **Phòng Tài chính - Kế toán**

Phòng Tài chính Kế toán là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong lĩnh vực quản lý tài chính và tổ chức hạch toán kế toán. Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng các chuẩn mực và Luật Kế toán hiện hành nhằm phản ánh kịp thời, chính xác, đầy đủ các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty và tình hình tài sản của công ty. Các quyền và nghĩa vụ theo quy chế nội bộ Công ty.

##### ❖ **Phòng Kỹ thuật vật tư giám sát**

Phòng Kỹ thuật vật tư giám sát là đơn vị thuộc bộ máy quản lý của công ty, có chức năng cung cấp thông tin giá cả thị trường các chủng loại vật tư nguyên vật liệu cho các phòng ban liên quan. Mua sắm, cung cấp vật tư nguyên vật liệu để sản xuất kinh doanh, thi công các công trình, sửa chữa phương tiện, thiết bị, hậu cần kỹ thuật, giám sát kiểm tra đánh giá chất lượng, điều hành sản xuất kinh doanh. Chịu trách nhiệm

trước lãnh đạo Công ty các công việc được giao. Các quyền và nghĩa vụ theo quy chế nội bộ Công ty

❖ **Đội sản xuất, tổ sản xuất :**

- Đội sản xuất, tổ sản xuất là bộ phận sản xuất của công ty, có chức năng quản lý, vận hành hệ thống phương tiện, vật tư, máy móc, công cụ, dụng cụ, nhân lực sản xuất trong toàn công ty, phục vụ hoạt động sản xuất trong tất cả lĩnh vực Công ty đảm nhận.
- Đôn đốc, rà soát, kiểm tra, đánh giá chất lượng lao động của công nhân sản xuất.
- Theo dõi thống kê lao động, chấm công, thanh toán tiền lương cho người lao động thuộc bộ phận.
- Phân bổ, sắp xếp phân công lệnh điều hành sản xuất của đội, tổ.
- Đề xuất các biện pháp về thực hiện các chế độ đối với người lao động, công tác an toàn lao động và vệ sinh công nghiệp.
- Có quyền tạm đình chỉ không cho làm việc đối với cán bộ công nhân dưới quyền khi chống lệnh sản xuất hoặc có hành vi vi phạm Nội quy - Quy định của Công ty và Pháp luật Nhà nước.

**3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông**

✚ **Cơ cấu cổ đông**

**Bảng 1: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 15/9/2016**

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>207</b>	<b>1.225.000</b>	<b>100%</b>
	<i>Tổ chức</i>	02	1.625.000	65%
	<i>Cá nhân</i>	205	875.000	35%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	0	0	<b>0%</b>
<b>3</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	0	0	0%
<b>Tổng Cộng</b>		<b>207</b>	<b>2.500.000</b>	<b>100%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Môi trường Đô thị Sóc Sơn tại ngày 15/9/2016)

**🚩 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

**Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 15/9/2016**

TT	Tên cổ đông	Giấy chứng nhận ĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội <u>Đại diện ủy quyền phân vốn Nhà nước:</u> - Nguyễn Văn Chính - Vũ Việt Hòa - Nguyễn Thị Minh Tâm - Nguyễn Vân Nhung - Nguyễn Thị Lan Anh	Giấy chứng nhận ĐKDN số 0100105535 cấp lần đầu ngày 27/09/2005, thay đổi lần thứ 7 ngày 17/03/2015	282 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	1.275.000	51%
2	Công ty Thương mại Dịch vụ và Môi trường Ngôi Sao Xanh <u>Đại diện ủy quyền:</u> - Vũ Văn Cường	Giấy chứng nhận ĐKDN số 2300279010 cấp lần đầu ngày 17/04/2006, thay đổi lần thứ 10 ngày 13/01/2016	Thửa đất số 52, khu Thượng, phường Khắc Niệm, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	350.000	14%
<b>Tổng Cộng</b>				<b>1.625.000</b>	<b>65%</b>

(Nguồn: Danh sách cổ đông CTCP Môi trường Đô thị Sóc Sơn tại ngày 15/9/2016)

**🚩 Danh sách cổ đông sáng lập:**

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0107461250 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/06/2016, Công ty không có cổ đông sáng lập.

**4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.**

**4.1. Danh sách Công ty mẹ của Tổ chức đăng ký giao dịch**

- Tên công ty: Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội
- Địa chỉ: Số 18 Cao Bá Quát, Phường Điện Biên, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: 043.8232565/043.7473302                      Fax: 043.7478236/043.8236384
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100105535 cấp lần đầu ngày 27/09/2005, thay đổi lần thứ 7 ngày 17/03/2015
- Vốn điều lệ đăng ký: 626.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 626.000.000.000 đồng

- Tỷ lệ góp vốn thực tế tại công ty góp vốn: 51%
- Hoạt động kinh doanh chính:
  - + Khai thác, xử lý và cung cấp nước;
  - + Thoát nước và xử lý nước thải;
  - + Thu gom rác thải;
  - + Xử lý và tiêu hủy rác thải.

**4.2. Danh sách Công ty con của Tổ chức đăng ký giao dịch**

Không có

**4.3. Danh sách Công ty liên kết của Tổ chức đăng ký giao dịch**

Không có

**5. Hoạt động kinh doanh**

**5.1. Tình hình hoạt động kinh doanh của công ty**

Sản phẩm, dịch vụ chính mà Công ty cung cấp gồm: Cung cấp các dịch vụ liên quan đến việc cấp nước, thoát nước và xử lý nước thải, Xử lý và tiêu hủy rác thải độc hại và không độc hại, Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan, vệ sinh công nghiệp,... trên địa bàn huyện Sóc Sơn.

Hoạt động chính của công ty:

- Quản lý và làm vệ sinh các công trình công cộng; Thu gom vận chuyển, phân loại, xử lý, chôn lấp, chế biến phế thải đô thị thuộc địa bàn huyện Sóc Sơn;
- Thực hiện theo hợp đồng các dịch vụ về vệ sinh môi trường, thu lệ phí vệ sinh công cộng theo quy định của Nhà nước;
- Quản lý, duy trì hệ thống thoát nước của huyện;
- Quản lý, thu, chi tiền nước sinh hoạt và tiền điện chiếu sáng công cộng của thị trấn theo quy định của Nhà nước;
- Phối hợp với Chính quyền xã, thị trấn, các cơ quan, trường học, doanh nghiệp và các đơn vị khác trên địa bàn huyện. Vận động, hướng dẫn nhân dân thực hiện các quy định về trật tự vệ sinh công cộng; Bảo vệ giữ gìn cơ sở hạ tầng đô thị theo quy định của Nhà nước và Thành phố;
- Trồng, duy tu, duy trì cây xanh, vườn hoa, công viên theo phân cấp quản lý thuộc địa bàn huyện Sóc Sơn;
- Tưới nước, rửa đường trong khu vực huyện Sóc Sơn;
- Quản lý bãi rác thải do huyện được giao quản lý;
- Tổ chức quản lý các bến, bãi, các điểm đỗ xe theo phân cấp quản lý của Bộ Giao thông vận tải và Thành phố trong phạm vi địa bàn huyện;

- Sửa chữa, cải tạo các công trình: hè, cống thoát nước, vườn hoa, điện chiếu sáng thuộc công trình huyện quản lý.

## **5.2. Nguyên vật liệu**

### **❖ Nguồn nguyên vật liệu:**

Với lĩnh vực hoạt động chính là cung cấp dịch vụ công ty là chi phí nhân công, ngoài ra trong quá trình hoạt động công ty cũng sử dụng một số nguồn nguyên vật liệu trong quá trình hoạt động sau:

- Đối với hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải: Xăng dầu là nguồn nguyên liệu chính để công ty vận hành xe hoạt động thu gom và vận chuyển rác. Trên địa bàn thành phố Hà Nội hiện nay có nhiều doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu nên nguồn cung nguyên liệu luôn có sẵn. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho công ty trong việc tìm kiếm nhà cung cấp uy tín, chất lượng. Nhà cung cấp chính của công ty: Doanh nghiệp tư nhân Nghĩa Bình, Doanh nghiệp tư nhân TM xăng dầu Hồng Phong.

- Đối với hoạt động chăm sóc cây xanh, thảm cỏ công viên: Nguồn nguyên vật liệu sử dụng cho hoạt động không đáng kể, mà chủ yếu Xí nghiệp thuê khoán công nhân thực hiện chăm sóc cây xanh theo kế hoạch.

- Đối với hoạt động duy tu hè đường giao thông: Nguồn nguyên liệu chủ yếu là các loại vật liệu như gạch, đá, sỏi, xi măng,... Nhà cung cấp truyền thống và đối tác của công ty là Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Linh Phương.

- Hoạt động nạo vét rãnh thoát nước ngõ, xóm: Hoạt động này sử dụng chủ yếu là nhân công của công ty.

### **❖ Sự ổn định của nguồn nguyên liệu:**

Nhìn chung, do các loại nguyên vật liệu phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty rất phổ biến nên tạo điều kiện thuận lợi trong việc lựa chọn đơn vị cung cấp với mức giá hợp lý và nguồn cung ổn định.

### **❖ Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận**

Tỷ trọng giá vốn hàng bán trong cơ cấu chi phí là khá lớn (khoảng 75%), chính vì vậy việc giá cả các nguồn nguyên vật liệu biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận của công ty. Trong những năm qua, nền kinh tế cả nước chịu ảnh hưởng từ khủng hoảng, tác động của lạm phát đã khiến giá nguyên vật liệu: xăng, dầu, điện, vật liệu xây dựng biến động liên tục. Điều này cũng ảnh hưởng tới kế hoạch lợi nhuận và kết quả kinh doanh của công ty. Để hạn chế biến động của giá cả nguồn nguyên liệu đầu vào, Công ty đã thực hiện ký kết các hợp đồng cung cấp dài hạn nguồn nguyên vật liệu với các đối tác.

### 5.3. Trình độ công nghệ

Trang thiết bị, máy móc chính để phục vụ cho hoạt động của công ty chủ yếu là các thiết bị, máy móc liên quan phục vụ cho công tác thu gom, vận chuyển rác,... Hiện công ty có 10 xe, máy phục vụ hoạt động của công ty: Xe ô tô, xe chuyên dùng chở rác, xe tưới nước rửa đường, xe chở chất thải, xe hút vận chuyển các chất thải lỏng, xe quét hút bụi, xe nâng cắt tỉa cây, sửa chữa điện và các thiết bị khác phục vụ hoạt động. Công ty đã đầu tư máy móc thiết bị, phương tiện vận tải hiện đại, phù hợp với nhu cầu hoạt động (hầu hết các xe, máy của công ty đều được mua sắm giai đoạn 2010 – 2013), điều này đã góp phần không nhỏ làm nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty.

### 5.4. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm, dịch vụ

Trong hoạt động kiểm tra chất lượng dịch vụ cung cấp, Công ty có phòng Kỹ thuật vật tư giám sát có nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện và chỉ đạo việc thực hiện các định mức, chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật, quy trình công nghệ, biện pháp an toàn cho các loại công việc.. Bên cạnh đó, quá trình làm việc của từng Đội, Tổ được quản lý, giám sát thông qua nhật ký công tác và báo cáo kết quả làm việc.

Ngoài công tác tự kiểm tra, Công ty còn có sự phối hợp kiểm tra, giám sát của các đơn vị đặt hàng để tiến hành nghiệm thu xác nhận chất lượng, khối lượng sản phẩm do Công ty cung cấp.

## 6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

**Bảng 3: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty**

*Đơn vị tính: Đồng*

Chỉ tiêu	Từ 1/10/2014 đến 31/12/2015	Từ 01/01/2016 đến 05/06/2016
1. Tổng giá trị tài sản	57.810.863.594	50.813.459.884
2. Vốn chủ sở hữu	29.193.224.393	25.000.000.000
3. Doanh thu thuần	44.026.252.641	14.740.951.556
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	913.035.017	200.009.527
5. Lợi nhuận khác	(20.482.279)	16.599.298
6. Lợi nhuận trước thuế	892.552.738	216.608.825
7. Lợi nhuận sau thuế	683.933.911	163.135.729
8. Giá trị sổ sách (đồng) *	/	/
9. Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức *	/	/

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/10/2014 đến 31/12/2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2016 đến 05/06/2016 của Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Huyện Sóc Sơn)

(\*) Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Sóc Sơn được chuyển đổi từ công phần hóa Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Huyện Sóc Sơn thuộc Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội và được Sở KH&ĐT TP. Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0107461250 lần đầu ngày 06/06/2016, Công ty chính thức hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần kể từ ngày 06/06/2016. Trước ngày 06/06/2016, Công ty hoạt động dưới mô hình doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước, hạch toán độc lập.

**- Ý kiến kiểm toán về BCTC giai đoạn từ 01/10/2014 đến 31/12/2015:**

+ Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Đơn vị kiểm toán chưa được cung cấp hồ sơ tài liệu liên quan đến khu bãi rác thị trấn Sóc Sơn với giá trị 156.000.000 đồng và khu đất chân bãi rác Phú Minh với giá trị 1.003.590.000 đồng được Chi nhánh ghi nhận vào Tài sản cố định vô hình. Do đó, đơn vị kiểm toán không đưa ra ý kiến về vấn đề nêu trên cũng như ảnh hưởng của chúng tới các khoản mục khác có liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ ngày 01/10/2014 đến ngày 31/12/2015 của Chi nhánh.

Theo Quyết định số 2545/QĐ-UBND ngày 05/06/2015 của UBND TP Hà Nội về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường đô thị huyện Sóc Sơn. Tuy nhiên Chi nhánh chưa thực hiện điều chỉnh theo biên bản Xác định giá trị doanh nghiệp đã được phê duyệt nêu trên trong năm 2015 theo quy định của Thông tư số 127/2014/TT-BTC ngày 05/09/2014. Do đó, bất cứ sự điều chỉnh nào về vấn đề nêu trên sẽ ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính cho kỳ hoạt động từ 01/10/2014 đến 31/12/2015 của Chi nhánh.

**- Ý kiến kiểm toán về BCTC giai đoạn từ 01/01/2016 đến ngày 05/06/2016**

+ Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ:

Đơn vị kiểm toán không được tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt, hàng tồn kho của Chi nhánh tại thời điểm 05/06/2016, ác thủ tục kiểm toán bổ sung không mang lại cho đơn vị kiểm toán cơ sở chắc chắn để khẳng định về tính hiện hữu của các khoản mục nêu trên. Tại thời điểm 05/06/2016, số dư tiền mặt và hàng tồn kho của Chi nhánh tương ứng là 1.824.106.929 VND và 454.852.313 VND. Do đó đơn vị kiểm toán không đưa ra ý kiến nhận xét về tính hiện hữu cũng như giá trị của những khoản mục này được trình bày trên Báo cáo tài chính của Chi nhánh cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 05/06/2016.

Đến thời điểm phát hành Báo cáo kiểm toán, đơn vị kiểm toán chưa thu thập được các thư xác nhận công nợ tại thời điểm 05/06/2016 của phải thu khách hàng với giá trị



2.075.305.483 VND, phải trả người bán với giá trị 1.220.165.497 VND và phải trả khác với giá trị 260.968.875 VND. Đơn vị kiểm toán đã áp dụng các thủ tục kiểm toán thay thế, tuy nhiên các thủ tục kiểm toán này cũng không đem lại cho đơn vị kiểm toán các bằng chứng kiểm toán đầy đủ và thích hợp nhằm đưa ra ý kiến nhận xét về tính hiện hữu của các khoản mục nêu trên.

Đơn vị kiểm toán chưa được cung cấp hồ sơ tài liệu liên quan đến khu đất chân bãi rác Phú Minh với tổng giá trị 1.003.590.000 VND đang được ghi nhận vào chi phí trả trước. Theo đó, đơn vị kiểm toán không đưa ra ý kiến về vấn đề trên cũng như ảnh hưởng của nó tới các khoản mục khác có liên quan được trình bày trên Báo cáo tài chính của Chi nhánh cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 05/06/2016.

Trong kỳ, doanh thu thu phí dịch vụ vệ sinh môi trường của Chi nhánh được ghi nhận sau khi đã trừ đi 208.231.819 VND phải nộp về Ngân sách Nhà nước. Tuy nhiên, khoản phải nộp này chưa được quyết toán nên còn phụ thuộc vào quyết định của Phòng Tài chính – Kế hoạch của UBND huyện Sóc Sơn.

Trong tổng số doanh thu trong kỳ của Chi nhánh có 1.324.401.155 VND doanh thu được ghi nhận từ các hợp đồng được ký với Ban Duy tu các Công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị và Ban Quản lý môi trường và Đô thị xã Phở Yên chưa được nghiệm thu. Do đó, đơn vị kiểm toán không đưa ra ý kiến về khoản mục nêu trên, bất cứ sự điều chỉnh nào về vấn đề này cũng sẽ ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính của Chi nhánh cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2016 đến ngày 05/06/2016.

Đến thời điểm kiểm toán, đơn vị kiểm toán chưa được cung cấp quyết định phê duyệt về tổng số 511.328.748 VND phân phối lợi nhuận vào quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi trong kỳ. Theo đó số liệu này có thể thay đổi tùy thuộc vào phê duyệt của cấp có thẩm quyền.

Chi nhánh chưa theo dõi giá vốn theo từng loại hợp đồng, chưa xác định chi phí dở dang cuối kỳ. Vì vậy, giá vốn xác định trong kỳ và số dư hàng tồn kho cuối kỳ có thể không phù hợp với thực tế phát sinh.

## **7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành**

### **7.1. Vị thế của công ty trong ngành**

Sự phát triển của ngành Môi trường Đô thị có mối quan hệ chặt chẽ với tốc tăng trưởng kinh tế và quá trình đô thị hóa. Khi nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng nhanh, sự phát triển của đô thị hóa kéo theo sự phát triển của ngành dịch vụ môi trường, đặc biệt tại Việt Nam, tốc độ đô thị hóa đang diễn ra khá nhanh điều đó dẫn đến việc cần thiết phát triển và mở rộng hơn ngành dịch vụ Môi trường để phù hợp với quá trình đô thị hóa của đất nước.

Với những kết quả đạt được, Công ty đã vinh dự nhận được nhiều phần thưởng của Chính phủ, Ủy ban nhân dân, các cấp chính quyền, đặc biệt là huân chương lao động hạng 2 của Nhà nước tặng, bằng khen của Chính phủ và khen thưởng Tập thể lao động xuất sắc của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội trao tặng.

Chiến lược kinh doanh hiện nay của Công ty là đa dạng hóa các loại hình dịch vụ theo hướng hiện đại hóa, phù hợp với xu thế của thị trường trong nước, cũng như quy hoạch phát triển của ngành Môi trường Đô thị ngày càng tiên tiến hơn, đồng thời mở rộng sang các ngành nghề lĩnh vực có tiềm năng phát triển và có sự tương đồng với hoạt động hiện tại của Công ty.

## ***7.2. Triển vọng phát triển của ngành***

Sóc Sơn có diện tích tự nhiên là 30.609 ha, có 25 xã và 1 thị trấn, dân số hiện nay khoảng 29 vạn dân. Cũng như các huyện ngoại thành khác, Sóc Sơn đang đô thị hoá nhanh, kinh tế công nghiệp, dịch vụ và nông nghiệp phát triển mạnh, đời sống nhân dân ngày được nâng cao, kéo theo đó là các vấn đề về môi trường phát sinh ngày càng phức tạp.

Ngành công nghiệp môi trường là ngành công nghiệp cung cấp các công nghệ, thiết bị, dịch vụ, sản phẩm môi trường phục vụ yêu cầu bảo vệ môi trường nhằm xử lý, kiểm soát ô nhiễm, khắc phục, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường. Hiện nay, hoạt động môi trường của Việt Nam đang dần trở lên chuyên môn hoá sâu, mang tính công nghiệp với các doanh nghiệp chuyên sản xuất và cung ứng dịch vụ. Mặc dù, ngành công nghiệp môi trường ở Việt Nam chưa chính thức hình thành nhưng đã và đang có những đóng góp tích cực không chỉ cho bảo vệ môi trường mà còn hứa hẹn như một ngành kinh tế với nhiều tiềm năng phát triển.

Với xuất phát điểm là đơn vị hoạt động trong lĩnh vực môi trường đô thị rất sớm, đến nay, hệ thống các Công ty môi trường đô thị đã phát triển ở hầu hết các tỉnh thành trên cả nước. Hơn nữa, các lĩnh vực hoạt động môi trường hiện nay không ngừng được mở rộng không chỉ môi trường đô thị, mà còn phát triển rất nhanh sang khu vực doanh nghiệp, khu công nghiệp, kiểm soát ô nhiễm, tái chế và quản lý tài nguyên, sản xuất thiết bị, công nghệ. Vì vậy, ngoài các Công ty môi trường đô thị còn có các doanh nghiệp tư nhân cả trong nước và nước ngoài với các hình thức liên doanh, liên kết. Có thể nói, ngành công nghiệp môi trường Việt Nam đã và đang có những bước đi ban đầu để khẳng định sự cần thiết của ngành trong quá trình phát triển của đất nước, tuy nhiên, sự phát triển của ngành công nghiệp này vẫn có nhiều trở ngại như: chưa hình thành cơ quan đầu mối phát triển công nghiệp môi trường, thị trường cho công nghệ và dịch vụ môi trường chưa phát triển; đội ngũ các nhà khoa học và công nghệ môi trường còn yếu và thiếu, đặc biệt là chuyên gia có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm; uy tín của các nhà cung cấp công nghệ, thiết bị và dịch vụ trong nước chưa đủ thuyết

phục; cơ chế, chính sách khuyến khích còn chưa rõ ràng và chưa đủ hấp dẫn để thu hút đầu tư và phát triển công nghiệp môi trường; nhận thức của người dân và doanh nghiệp về trách nhiệm bảo vệ môi trường chưa cao; hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường còn chưa đầy đủ, chưa đồng bộ, chế tài xử phạt chưa đủ mạnh...

## 8. Chính sách đối với người lao động

### 8.1. Số lượng người lao động trong công ty

**Bảng 4: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 30/8/2016**

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
<b>Tổng số</b>	<b>209</b>	<b>100%</b>
<b>1. Phân theo trình độ lao động</b>		
- Đại học và trên đại học	41	19,62%
- Cao đẳng	07	3,35%
- Trung cấp, công nhân kỹ thuật	40	19,14%
- Lao động phổ thông	121	57,89%
<b>2. Phân theo giới tính</b>		
- Nam	79	37,8%
- Nữ	130	62,2%

(Nguồn: CTCP Môi trường Đô thị Sóc Sơn)

### 8.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

#### ❖ Chính sách đào tạo

Nhìn chung, Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Sóc Sơn có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được khối lượng khai thác, tăng trưởng.

Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh quy trình công nghệ mới đều được gửi đi đào tạo nâng cao tay nghề trực tiếp tại các đơn vị bạn có trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đây là chính sách nổi bật của chiến lược quản lý phát triển nguồn nhân lực của Công ty

#### ❖ Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

❖ **Mức lương bình quân**

**Bảng 5: Mức lương bình quân của người lao động**

<b>Nội dung</b>	<b>2014</b>	<b>2015</b>	<b>05/06/2016</b>
Lao động bình quân (người)	236	224	209
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	4.225.000	5.534.000	4.510.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Sóc Sơn)

**9. Chính sách cổ tức**

Căn cứ quy định Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty sẽ quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận giữ lại của Công ty. Công ty được Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp Giấy phép đăng ký doanh nghiệp lần đầu ngày 6/6/2016. Trước thời điểm đó, công ty không thực hiện chi trả cổ tức.

**10. Tình hình tài chính**

**10.1. Các chỉ tiêu cơ bản**

a) *Chế độ kế toán:*

Công ty áp dụng chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

b) *Trích khấu hao TSCĐ*

Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 15-50 năm
- Máy móc thiết bị: 8 năm
- Phương tiện vận tải: 10 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý: 8 năm

c) *Thanh toán các khoản nợ đến hạn:*

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn.

d) *Các khoản phải nộp theo luật định*

Công ty luôn nộp đầy đủ và nghiêm túc các khoản thuế theo quy định của Nhà nước. Số dư thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty như sau:

**Bảng 6: Số dư các khoản còn phải nộp Nhà nước**

*Đơn vị tính: VNĐ*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2015</b>	<b>05/06/2016</b>
Thuế giá trị gia tăng	498.022.798	661.337.090
Thuế thu nhập doanh nghiệp	197.249.210	47.103.478
Thuế thu nhập cá nhân	0	0
Các khoản phí, lệ phí và các khoản phải nộp khác	23.208	23.208
<b>Tổng cộng</b>	<b>695.295.216</b>	<b>708.463.776</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/10/2014 đến 31/12/2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2016 đến 05/06/2016 của Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Huyện Sóc Sơn)

e) *Trích lập các Quỹ theo luật định*

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty. Theo đó, HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ của Công ty để trình ĐHĐCĐ quyết định.

**Bảng 7: Số dư các quỹ của Công ty**

*Đơn vị tính: VNĐ*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2015</b>	<b>05/06/2016</b>
Quỹ đầu tư phát triển	1.781.583.437	0
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	(11.655.483)	488.828.748
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	567.333.911	0
<b>Tổng cộng</b>	<b>2.337.261.865</b>	<b>488.828.748</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/10/2014 đến 31/12/2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2016 đến 05/06/2016 của Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Huyện Sóc Sơn)

f) *Tổng dư nợ vay*

**Bảng 8: Tình hình vay nợ của Công ty**

*Đơn vị tính: VNĐ*

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2015</b>	<b>05/06/2016</b>
<b>1. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</b>	<b>942.204.889</b>	<b>1.750.000.000</b>

Vay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam – chi nhánh Sóc Sơn	942.204.889	1.000.000.000
<b>2. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>750.000.000</b>
Vay cán bộ công nhân viên*	0	750.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>942.204.889</b>	<b>2.500.000.000</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/10/2014 đến 31/12/2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2016 đến 05/06/2016 của Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Huyện Sóc Sơn)

(\*) Khoản vay cán bộ công nhân viên tăng trong năm 2016 là khoản vay đã phát sinh trong năm 2015 dùng để mua xe tưới đường phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh đang theo dõi trên khoản mục “Phải trả khác” và “Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ”, được phân loại lại tại thời điểm lập BCTC cho kỳ hoạt động từ 01/01/2016 đến 05/06/2016.

g) Tình hình công nợ

Tình hình các khoản Công nợ phải thu, phải trả của Công:

**Bảng 9: Các khoản phải thu của công ty**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	05/06/2016
<b>Phải thu ngắn hạn</b>	<b>7.782.063.498</b>	<b>6.487.794.485</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	7.471.123.653	5.584.202.310
Trả trước cho người bán	500	6.600.000
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	310.939.345	896.992.175
<b>Phải thu dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>7.782.063.498</b>	<b>6.487.794.485</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/10/2014 đến 31/12/2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2016 đến 05/06/2016 của Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Huyện Sóc Sơn)

**Bảng 10: Các khoản phải trả công ty**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	05/06/2016
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>28.617.639.201</b>	<b>25.063.459.884</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	5.673.298.419	3.561.744.094
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.308.859	4.575.309
Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	695.295.216	708.463.776
Chi phí phải trả ngắn hạn	2.083.862.295	0

Phải trả ngắn hạn khác	19.233.325.006	19.299.847.957
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	942.204.889	1.000.000.000
Quỹ khen thưởng phúc lợi	(11.655.483)	488.828.748
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>0</b>	<b>750.000.000</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>28.617.639.201</b>	<b>25.813.459.884</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/10/2014 đến 31/12/2015 và BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2016 đến 05/06/2016 của Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Huyện Sóc Sơn)

h) *Đầu tư tài chính ngắn hạn*

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn đến thời điểm 05/06/2016.

i) *Đầu tư tài chính dài hạn*

Công ty không có các khoản đầu tư tài chính dài hạn đến thời điểm 05/06/2016.

## 12.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

**Bảng 11: Chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Chỉ tiêu	Đơn vị	Từ 1/10/2014 đến 31/12/2015
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>		
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: <i>TSLĐ/Nợ ngắn hạn</i>	<i>Lần</i>	1,03
+ Hệ số thanh toán nhanh: <i>TSLĐ - Hàng tồn kho</i> <i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>Lần</i>	1,02
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>		
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	<i>Lần</i>	0,49
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	<i>Lần</i>	0,98
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
+ Vòng quay hàng tồn kho:	<i>Lần</i>	266,45
+ Doanh thu thuần/Tổng TS bình quân	<i>Lần</i>	0,94
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	1,55
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	2,42
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	1,46
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	%	2,07

(Nguồn: BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/10/2014 đến 31/12/2015 của Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Huyện Sóc Sơn)

## 11. Tài sản

**Bảng 12: Tình hình tài sản cố định của công ty tại thời điểm 31/12/2015**

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
<b>I</b>	<b>TSCĐ hữu hình</b>	<b>30.036.350.115</b>	<b>18.508.292.752</b>	<b>61,62%</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	16.355.740.115	11.473.778.419	70,15%
2	Máy móc, thiết bị	428.000.000	224.500.000	52,45%
3	Phương tiện vận tải	12.948.216.000	6.568.636.000	50,73%
4	Thiết bị DCQL	304.394.000	241.378.333	79,30%
<b>II</b>	<b>TSCĐ vô hình</b>	<b>5.709.064.000</b>	<b>5.709.064.000</b>	<b>100%</b>
1	Quyền sử dụng đất	5.709.064.000	5.709.064.000	100%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>35.745.414.115</b>	<b>24.217.356.752</b>	<b>67,75%</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ 01/01/2016 đến 05/06/2016 của Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Huyện Sóc Sơn)

**Bảng 13: Tình hình tài sản cố định của công ty tính đến thời điểm 05/06/2016**

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
<b>I</b>	<b>TSCĐ hữu hình</b>	<b>31.757.708.106</b>	<b>20.719.380.546</b>	<b>65,24</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	17.387.845.469	11.703.130.827	67,31
2	Máy móc, thiết bị	430.695.000	207.494.430	48,18
3	Phương tiện vận tải	13.634.773.637	8.581.204.067	62,94
4	Thiết bị DCQL	304.394.000	227.551.222	74,76
<b>II</b>	<b>TSCĐ vô hình</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>-</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>31.757.708.106</b>	<b>20.719.380.546</b>	<b>65,24</b>

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ 01/01/2016 đến 05/06/2016 của Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Huyện Sóc Sơn)

**Bảng 14: Tình hình tài sản dở dang dài hạn**

Chỉ tiêu	01/10/2014	31/12/2015	05/06/2016
Chi phí XDCBDD	0	2.445.909.091	0

(Nguồn: BCTC kiểm toán từ 01/10/2014 đến 31/12/2015 của Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Huyện Sóc Sơn)

## 12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh trong 03 năm 2012-2015 và các năm trước cũng như định hướng phát triển kinh tế - xã hội hiện nay, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 - 2017 với các chỉ tiêu như sau:



**Bảng 15: Các chỉ tiêu kế hoạch tài chính của công ty**

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với 2015 (*)	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ (triệu đồng)	25.000	-	25.000	-
Doanh thu thuần (triệu đồng)	34.117	-	35.819	4,99%
Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng)	1.326	-	2.028	52,94%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	3,88%	--	5,66%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	5,3%	-	8,11%	-
Cổ tức (%)	4,5%	-	5%	-

(Nguồn: Biên bản họp ĐHĐCĐ thành lập Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Sóc Sơn)

(\*) Không so sánh các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 với năm 2015 do chỉ có số liệu kiểm toán cho giai đoạn 01/10/2014 đến 31/12/2015, việc so sánh là không phù hợp.

**❖ Căn cứ đạt kế hoạch:**

- Định hướng đối với địa bàn đặt hàng, đấu thầu:
  - + Giữ vững địa bàn đang hoạt động duy trì vệ sinh môi trường, tưới nước rửa đường, chăm sóc cây xanh, thảm cỏ, vườn hoa, công viên; cấp thoát nước, duy trì hệ thống điện chiếu sáng, quản lý duy tu các tuyến đường được giao.
  - + Mở rộng và phát triển sang các địa bàn ngoài huyện Sóc Sơn.
- Định hướng đối với dịch vụ các cơ quan đơn vị trường học:
  - + Giữ vững những hợp đồng, những lĩnh vực dịch vụ truyền thống đang thực hiện về: vệ sinh, thu gom vận chuyển rác thải; trồng chăm sóc, bán cho thuê cây xanh, cây cảnh...
  - + Thu gom rác thải nông thôn vẫn là tiềm năng với các lý do: Tiêu trí 17 về xây dựng nông thôn mới, đô thị hóa tăng nhanh, giao thông nông thôn phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện, dân trí được nâng cao...đòi hỏi phải được đầu tư về môi trường để nhân dân được sống trong điều kiện môi trường tốt nhất.
  - + Từng bước khai thác mở rộng các lĩnh vực theo ngành nghề kinh doanh như: Dịch vụ vệ sinh làm sạch nhà cửa, văn phòng, trụ sở, công trình công cộng, cải tạo môi trường sinh thái. Sản xuất kinh doanh các sản phẩm hàng hóa từ nguồn phế thải: tái

ché, tái sử dụng. Thiết kế sân vườn, cây xanh cây cảnh, cây bóng mát. Sản xuất, bán và cho thuê dụng cụ môi trường. Thực hiện cải tạo các công trình hạ tầng kỹ thuật; Nghiên cứu đầu tư lĩnh vực xử lý chất thải lỏng, lò đốt rác sinh hoạt, xử lý chất thải xây dựng, dịch vụ tang lễ... theo ngành nghề ĐKKD;

- + Mở rộng và phát triển ra các địa bàn ngoài huyện Sóc Sơn;
- + Thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý, đổi mới công nghệ.
- Định hướng đầu tư mở rộng sản xuất giai đoạn 2016-2018
  - + Thực hiện chủ trương của Thành phố về từng bước cơ giới hoá trong lĩnh vực vệ sinh môi trường;
  - + Trên cơ sở tính toán nhu cầu sử dụng trang thiết bị, vật tư để mở rộng sản xuất sau khi cổ phần hóa, Công ty xây dựng kế hoạch từng bước đầu tư các hạng mục như sau:

- Thùng rác composite hợp vệ sinh đảm bảo mỹ quan bố trí tại các tuyến đường văn minh đô thị và các khu vực thu rác ban ngày theo yêu cầu của chủ đầu tư.
- Xe thu gom rác
- Xe ô tô chuyên dùng vận chuyển chất thải rắn các loại
- Xe tưới nước rửa đường
- Xe ô tô tải nhỏ
- Xe quét hút công nghệ mới
- Đầu tư khu xử lý chất thải phân bùn bể phốt, phế thải xây dựng và lò đốt rác sinh hoạt.
- Khai thác triệt để lợi thế các khu đất của Công ty

**13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch**

Không có.

**14. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty**

Không có.

**15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

- Đổi mới công tác quản trị, thu hút thêm đầu tư nguồn vốn bên ngoài, nâng cao tính tự chủ và hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao lợi nhuận;
- Đảm bảo doanh thu và lợi nhuận tăng trưởng đều hàng năm.

- Giữ vững địa bàn đang hoạt động duy trì vệ sinh môi trường, tưới nước rửa đường, chăm sóc cây xanh, thảm cỏ, vườn hoa, công viên; cấp thoát nước, duy trì hệ thống điện chiếu sáng, quản lý duy tu các tuyến đường được giao.

- Mở rộng và phát triển sang các địa bàn ngoài huyện Sóc Sơn.

- Giữ vững những hợp đồng, những lĩnh vực dịch vụ truyền thống đang thực hiện: vệ sinh, thu gom vận chuyển rác thải độc hại và không độc hại; trồng chăm sóc, bán cho thuê cây xanh, cây cảnh...

- Từng bước khai thác thêm một số lĩnh vực dịch vụ theo ngành nghề kinh doanh như: Dịch vụ vệ sinh làm sạch nhà cửa, văn phòng, trụ sở, công trình công cộng, cải tạo môi trường sinh thái. Sản xuất kinh doanh các sản phẩm hàng hóa từ nguồn phế thải: tái chế, tái sử dụng phế thải. Thiết kế sân vườn, cây xanh cây cảnh, cây bóng mát. Sản xuất, bán và cho thuê dụng cụ môi trường. Thực hiện cải tạo các công trình hạ tầng kỹ thuật; Nghiên cứu đầu tư lĩnh vực xử lý chất thải lỏng, lò đốt rác sinh hoạt, xử lý chất thải xây dựng... theo ngành nghề ĐKKD;

- Mở rộng và phát triển ra các địa bàn ngoài huyện Sóc Sơn;

- Thực hiện cải tiến hệ thống tổ chức, quản lý, đổi mới công nghệ.

## II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Môi trường đô thị Sóc Sơn có 05 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trong cơ cấu Hội đồng quản trị gồm có:

- 01 (một) Chủ tịch Hội đồng quản trị

- 04 (bốn) Thành viên Hội đồng quản trị

**Bảng 16: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Chính	Chủ tịch Hội đồng quản trị không điều hành
2	Bà Nguyễn Thị Minh Tâm	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
3	Bà Nguyễn Văn Nhung	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
4	Ông Vũ Việt Hòa	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành
5	Ông Vũ Mạnh Tiến	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

**✚ Thông tin cụ thể của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:**

**❖ Ông Nguyễn Văn Chính - Chủ tịch HĐQT**

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Chính
2. Giới tính: Nam
3. Năm sinh: 10/12/1961
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không
5. Số CMND: 013253642 Ngày cấp: 21/12/2009 Nơi cấp: Hà Nội
6. Địa chỉ hiện tại: Phú Cường, Sóc Sơn, Hà Nội.
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật.
8. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
9. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
10. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
1994-1999	Phó chủ tịch, Trưởng Công an xã Phú Cường
1999-2000	Chuyên viên phòng địa chính nhà đất huyện Sóc Sơn, HN
2000-2007	Phó GD Xí nghiệp QLCT Nam Sơn – Công ty MTĐT Hà Nội
2007-2011	Chánh Thanh tra xây dựng huyện Sóc Sơn
2011-4/2014	Trưởng phòng TNMT huyện Sóc Sơn
4/2014-9/2014	Giám đốc Xí nghiệp MTĐT huyện Sóc Sơn
10/2014 -4/2016	Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường đô thị huyện Sóc Sơn - Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội
4/2016-nay	Chủ tịch HĐQT CTCP Môi trường Đô thị Sóc Sơn

11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
  - Sở hữu cá nhân: 97.200 cổ phần, chiếm 4,00% vốn điều lệ
  - Sở hữu đại diện: Đại diện sở hữu CP của Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội, số lượng 449.640 cổ phần, chiếm 17,98% vốn điều lệ
  - Sở hữu của người có liên quan: Không.
12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Các cam kết nắm giữ cổ phiếu (nếu có): Không có.
14. Khoản nợ với công ty (nếu có): Không có
15. Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có): Thù lao thành viên HĐQT
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Ông Vũ Viết Hòa - Thành viên HĐQT**

1. Họ và tên: **Vũ Viết Hòa**
2. Giới tính: Nam
3. Năm sinh: 16/12/1980
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không
5. Số CMND: 030080000190 Ngày cấp: 25/2/2015 Nơi cấp: Hà Nội
6. Địa chỉ hiện tại: Số 14 ngõ 1096 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội.
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán, cử nhân Quản trị kinh doanh.
8. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT
9. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó phòng TCKT - Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội
10. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
2004-2005	Nhân viên phòng Kế hoạch/ phòng TCKT Xí nghiệp CBPT Cầu Diễn - Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội
2005-2009	Phó phòng, phụ trách phòng TCKT Xí nghiệp CBPT Cầu Diễn - Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội
2009-2011	Chuyên viên phòng TCKT - Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội
2011-nay	Phó phòng TCKT - Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội
4/2016-nay	Thành viên HĐQT CTCP Môi trường Đô thị Sóc Sơn, Phó phòng TCKT - Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội

11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Sở hữu đại diện: Đại diện sở hữu CP của Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội, số lượng 453.440 cổ phần, chiếm 18,13% vốn điều lệ
  - Sở hữu của người có liên quan: Không.
12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Các cam kết nắm giữ cổ phiếu (nếu có): Không có.
14. Khoản nợ với công ty (nếu có): Không có
15. Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có): Thù lao thành viên HĐQT
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Bà Nguyễn Thị Minh Tâm - Thành viên HĐQT**

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Minh Tâm
2. Giới tính: Nữ
3. Năm sinh: 03/07/1973
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không
5. Số CMND: 012672090 Ngày cấp: 28/02/2013 Nơi cấp: Hà Nội
6. Địa chỉ hiện tại: Khu tập thể 371, Tiên Dược - Sóc Sơn, Hà Nội.
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
8. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
9. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
10. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
1994-1997	Nhân viên Công ty Cơ khí 19-8
1997-9/2014	Phó Giám đốc – Kế toán trưởng Xí nghiệp Môi trường Đô thị Sóc Sơn
10/2014-4/2016	Phó Giám đốc – Kế toán trưởng Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Sóc Sơn - Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội
4/2016-nay	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc CTCP Môi trường Đô thị Sóc Sơn

11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
  - Sở hữu cá nhân: 37.000 cổ phần, chiếm 1,48% vốn điều lệ
  - Sở hữu đại diện: Đại diện sở hữu CP của Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội, số lượng 83.740 cổ phần, chiếm 3,35% vốn điều lệ
  - Sở hữu của người có liên quan: Không.
12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Các cam kết nắm giữ cổ phiếu (nếu có): Không có.
14. Khoản nợ với công ty (nếu có): Không có
15. Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có): Thù lao thành viên HĐQT
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Bà Nguyễn Vân Nhung - Thành viên HĐQT**

1. Họ và tên: Nguyễn Vân Nhung
2. Giới tính: Nữ
3. Năm sinh: 10/12/1984

4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không
5. Số CMND: 012486531 Ngày cấp: 28/02/2013 Nơi cấp: Hà Nội
6. Địa chỉ hiện tại: Sơn Đông, Tân Minh, Sóc Sơn, Hà Nội.
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán.
8. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng
9. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
10. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
2005-2008	Nhân viên phòng TCHC-LĐTL Xí nghiệp Môi trường Đô thị Sóc Sơn - Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội
2008-2014	Nhân viên phòng tài vụ kế toán trưởng Xí nghiệp Môi trường Đô thị Sóc Sơn
2014-9/2014	Phó phòng tài vụ Xí nghiệp Môi trường Đô thị Sóc Sơn
10/2014-4/2016	Phó phòng tài vụ Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường đô thị huyện Sóc Sơn
4/2016-4/2016	Thành viên HĐQT CTCP Môi trường Đô thị Sóc Sơn
4/2016-nay	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng CTCP Môi trường Đô thị Sóc Sơn

11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:

- Sở hữu cá nhân: 17.000 cổ phần, chiếm 0,68% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: Đại diện sở hữu CP của Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội, số lượng 144.440 cổ phần, chiếm 5,77% vốn điều lệ
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):

TT	Tên người có liên quan	Quan hệ	SLCP sở hữu	Tỷ lệ %
1	Ngô Quang Mạnh	Chồng	10.600	0,42%

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13. Các cam kết nắm giữ cổ phiếu (nếu có): Không có.

14. Khoản nợ với công ty (nếu có): Không có

15. Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có): Thù lao thành viên HĐQT

16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Ông Vũ Mạnh Tiến - Thành viên HĐQT**

1. Họ và tên: **Vũ Mạnh Tiến**
2. Giới tính: Nam
3. Năm sinh: 13/2/1979
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không
5. Số CMND: 121342934 Ngày cấp: 22/5/2015 Nơi cấp: Bắc Giang
6. Địa chỉ hiện tại: Số 18 đường Cao Lỗ Vương, p. Suối Hoa, TP. Bắc Ninh.
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế.
8. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên HĐQT
9. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc chi nhánh Thái Nguyên – CTCP Môi trường Thuận Thành
10. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
2002-2004	Nhân viên Kế toán – Công ty TNHH Ngôi Sao
2005-2007	Trưởng phòng Nhân sự - Công ty TNHH Philko Vina
2008-2010	Trưởng phòng TCKT – CTCP Cơ khí xây dựng CPT Việt Nam
2010-2013	Phó Giám đốc phụ trách tài chính - CTCP Cơ khí xây dựng CPT Việt Nam
2014-nay	Giám đốc chi nhánh Thái Nguyên – CTCP Môi trường Thuận Thành
4/2016-nay	Thành viên HĐQT CTCP Môi trường Đô thị Sóc Sơn

11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
  - Sở hữu cá nhân: 70.600 cổ phần, chiếm 2,82% vốn điều lệ
  - Sở hữu đại diện: Không
  - Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không.
12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Các cam kết nắm giữ cổ phiếu (nếu có): Không có.
14. Khoản nợ với công ty (nếu có): Không có
15. Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có): Thù lao thành viên HĐQT
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không



## 2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty có 03 (ba) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trong cơ cấu của Ban kiểm soát gồm có:

- 01 Trưởng Ban kiểm soát
- 02 Thành viên Ban kiểm soát

**Bảng 17: Danh sách thành viên Ban kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Lan Anh	Trưởng ban kiểm soát
2	Bà Nguyễn Thu Thủy	Ủy viên Ban Kiểm soát
3	Ông Vũ Hà Nam	Ủy viên Ban Kiểm soát

Thông tin cụ thể của các thành viên Ban kiểm soát như sau:

### ❖ Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Trưởng ban kiểm soát

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Lan Anh
2. Giới tính: Nữ
3. Năm sinh: 12/8/1976
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không
5. Số CMND: 011824345 Ngày cấp: 4/5/2009 Nơi cấp: Hà Nội
6. Địa chỉ hiện tại: Tân Phúc, Hồng Kỳ, Sóc Sơn, Hà Nội.
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật.
8. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng ban kiểm soát
9. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
10. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
1997-2011	Nhân viên phòng TCHC-LĐTL XN Môi trường Đô thị Sóc Sơn
2011-2014	Đội phó đội SX số 2 - Xí nghiệp Môi trường Đô thị Sóc Sơn
2014-9/2014	Phó phòng TCHC - Xí nghiệp Môi trường Đô thị Sóc Sơn
10/2014-4/2016	Phó phòng TCHC – Chi nhánh XN Môi trường Đô thị Sóc Sơn
4/2016-nay	Trưởng ban kiểm soát CTCP Môi trường Đô thị Sóc Sơn

11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:

- Sở hữu cá nhân: 4.800 cổ phần, chiếm 0,19% vốn điều lệ
- Sở hữu đại diện: Đại diện sở hữu CP của Công ty TNHH MTV Môi trường đô thị Hà Nội, số lượng 143.740 cổ phần, chiếm 5,74% vốn điều lệ
- Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):  
Không

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không

13. Các cam kết nắm giữ cổ phiếu (nếu có): Không có.

14. Khoản nợ với công ty (nếu có): Không có

15. Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có): Thù lao thành viên BKS

16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thành viên kiểm soát**

1. Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Thủy
2. Giới tính: Nữ
3. Năm sinh: 10/1/1988
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không
5. Số CMND: 012782605 Ngày cấp: 21/2/2005 Nơi cấp: Hà Nội
6. Địa chỉ hiện tại: xã Đông Xuân, Sóc Sơn, Hà Nội.
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán.
8. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát, nhân viên phòng Kế hoạch Kinh doanh
9. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
10. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
2014	Nhân viên phòng KHVT- Xí nghiệp Môi trường Đô thị Sóc Sơn
2014-9/2014	Nhân viên phòng Kinh doanh – Xí nghiệp Môi trường Đô thị Sóc Sơn
10/2014-4/2016	Nhân viên phòng Kinh doanh – Chi nhánh Xí nghiệp Môi trường Đô thị Sóc Sơn
4/2016-nay	Thành viên Ban kiểm soát, Nhân viên phòng Kế hoạch Kinh doanh CTCP Môi trường Đô thị Sóc Sơn

11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:

- Sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần, chiếm 0,08% vốn điều lệ

- Sở hữu đại diện: Không
  - Sở hữu của người có liên quan: Không.
12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Các cam kết nắm giữ cổ phiếu (nếu có): Không có.
14. Khoản nợ với công ty (nếu có): Không có
15. Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có): Thù lao thành viên BKS
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Ông Vũ Hà Nam – Thành viên Ban kiểm soát**

1. Họ và tên: **Vũ Hà Nam**
2. Giới tính: Nam
3. Năm sinh: 04/1/1989
4. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không
5. Số CMND: 001089002674 Ngày cấp: 6/9/2014 Nơi cấp: Hà Nội
6. Địa chỉ hiện tại: 26 Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, Hà Nội.
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính.
8. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
9. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng nhóm Đầu tư Phòng thị trường vốn – khối TT Tài chính – Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)
10. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
2010-2012	Chuyên viên Tư vấn TCDN – Công ty Chứng khoán Á Châu
2012-2013	Chuyên viên Tư vấn TCDN – Công ty Chứng khoán Quốc tế
2013-2016	Trưởng nhóm tư vấn – Dịch vụ NHĐT Công ty Chứng khoán Maritime (MSI)
2016 - nay	Trưởng nhóm Đầu tư Phòng thị trường vốn – khối TT Tài chính – Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank)
4/2016-nay	Thành viên ban kiểm soát CTCP Môi trường Đô thị Sóc Sơn

11. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
  - Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Sở hữu đại diện: Không
  - Sở hữu của người có liên quan: Không.

12. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
13. Các cam kết nắm giữ cổ phiếu (nếu có): Không có.
14. Khoản nợ với công ty (nếu có): Không có
15. Lợi ích liên quan đối với công ty (nếu có): Thù lao thành viên BKS
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không.

### 3. Ban Giám đốc điều hành

**Bảng 18: Danh sách Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Minh Tâm	Giám đốc Công ty
2	Ông Nguyễn Đình Quýnh	Phó Giám đốc Công ty
3	Ông Nguyễn Văn Thanh	Phó Giám đốc Công ty
4	Ông Nguyễn Thanh Minh	Phó Giám đốc Công ty
5	Bà Nguyễn Vân Nhung	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch của Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý

❖ **Bà Nguyễn Thị Minh Tâm – Giám đốc công ty**

Xem SYLL phần Hội đồng quản trị

❖ **Ông Nguyễn Đình Quýnh – Phó Giám đốc công ty**

1. Họ và tên: **Nguyễn Đình Quýnh**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 16/1/1972
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. Địa chỉ hiện tại: Cốc Lương, Tân Hưng, Sóc Sơn, Hà Nội.
6. Số CMND: 011687595 Nơi cấp: CATP Hà Nội Ngày cấp: 12/4/2011.
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật Kinh tế.
8. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc
9. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
10. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
4/1998-4/2002	Nhân viên phòng Tổ chức hành chính – Lao động tiền lương Xí nghiệp môi trường đô thị huyện Sóc Sơn.
4/2002-3/2004	Phó trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật vật tư Xí nghiệp môi

	trường đô thị huyện Sóc Sơn
3/2004-9/2009	Trưởng phòng Kế hoạch kỹ thuật vật tư Xí nghiệp môi trường đô thị huyện Sóc Sơn
10/2009-9/2014	Trưởng phòng Kinh doanh Xí nghiệp môi trường đô thị Sóc Sơn
10/2014-6/2016	Trưởng phòng Kinh doanh Chi nhánh Xí nghiệp môi trường đô thị Sóc Sơn
7/2016 - nay	Phó giám đốc Công ty Cổ phần môi trường đô thị Sóc Sơn

11. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
12. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
  - Sở hữu cá nhân: 17.200 cổ phần, chiếm 0,69% vốn điều lệ
  - Sở hữu đại diện: Không
  - Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không
13. Các khoản nợ đối với công ty: Không
14. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Không
15. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Ông Nguyễn Văn Thanh - Phó Giám đốc**

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn Thanh**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 15/9/1960
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. Địa chỉ hiện tại: Khâm Thiên, Đống Đa, Hà Nội.
6. Số CMND: 001060002928 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Hà Nội; Ngày cấp: 15/1/2015
7. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
8. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc
9. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
10. Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác
5/1987-9/1987	Cán bộ kỹ thuật Đại học kiến trúc
10/1987-9/1992	Cán bộ kỹ thuật Xí nghiệp Xây dựng Sóc Sơn

10/1992-3/1993	Cán bộ kỹ thuật Ban kiến thiết Thủy lợi Sóc Sơn
4/1993-4/1997	Cán bộ kỹ thuật Ban quản lý xây dựng chợ Phù Lỗ
5/1997- 9/2014	Phó Giám đốc Xí nghiệp môi trường đô thị Sóc Sơn
10/2014 – 4/2016	Phó Giám đốc Chi nhánh Xí nghiệp môi trường đô thị huyện Sóc Sơn
4/2016 - nay	Phó Giám đốc Công ty cổ phần môi trường đô thị Sóc Sơn

11. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
12. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
  - Sở hữu cá nhân: 22.000 cổ phần, chiếm 0,88% vốn điều lệ
  - Sở hữu đại diện: Không
  - Sở hữu của người có liên quan: Không
13. Các khoản nợ đối với công ty: Không
14. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Không
15. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Ông Nguyễn Thanh Minh - Phó Giám đốc**

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh Minh**
2. Giới tính: Nam
3. Ngày sinh: 20/8/1970
4. Quốc tịch: Việt Nam
5. Địa chỉ hiện tại: Hiền Ninh, Sóc Sơn, Hà Nội.
6. Số CMND: 011469979 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 18/5/2007.
7. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Quản trị kinh doanh.
8. Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Phó Giám đốc
9. Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
10. Quá trình công tác:

<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>
4/1996-5/2004	Công nhân Xí nghiệp XLCT Nam Sơn
6/2004-2/2005	Cán bộ điều độ Xí nghiệp XLCT Nam Sơn
3/2005-1/2006	Phó trưởng phòng Kế hoạch Xí nghiệp XLCT Nam Sơn
2/2006-6/2006	Phó trưởng phòng Kỹ thuật Xí nghiệp XLCT Nam Sơn
6/2006-3/2013	Phó giám đốc Xí nghiệp XLCT Nam Sơn

4/2013-12/2014	Giám đốc Chi nhánh môi trường Cầu Diễn
1/2015-11/2015	Giám đốc Xí nghiệp xử lý chất thải Nam Sơn
12/2015-6/2016	Phó phòng Kỹ thuật vật tư Công ty TNHH MTV môi trường đô thị Hà Nội
7/2016 - nay	Phó Giám đốc CTCP môi trường đô thị Sóc Sơn

11. Hành vi vi phạm pháp luật: Không
12. Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong công ty:
  - Sở hữu cá nhân: 31.000 cổ phần, chiếm 1,24% vốn điều lệ
  - Sở hữu đại diện: Không
  - Sở hữu của người có liên quan: Không
13. Các khoản nợ đối với công ty: Không
14. Thù lao và lợi ích khác nhận được từ công ty: Không
15. Lợi ích liên quan đối với công ty: Không
16. Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

❖ **Bà Nguyễn Vân Nhung – Kế toán trưởng**

Xem SYLL phần Hội đồng quản trị

**4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty**

Sau khi đăng ký công ty đại chúng, Công ty cổ phần Môi trường Đô thị Sóc Sơn sẽ áp dụng và tuân thủ các quy định về quản trị tổ chức đăng ký giao dịch ban hành tại Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị Công ty áp dụng cho các công ty đại chúng.

Công ty sẽ tiến hành xây dựng và hoàn chỉnh các quy chế quy định theo hướng dẫn tại Thông tư 121/2012/TT-BTC:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị;
- Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;
- Các Quy chế và quy định nội bộ khác.

Trong trường hợp thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát chưa tuân thủ quy định tại Thông tư số 121/2012/TT-BTC về số lượng và tiêu chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Công ty sẽ tiến hành bầu thay thế/ bầu mới tại kỳ Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trong trường hợp Điều lệ hiện tại chưa tuân thủ quy định Luật Doanh nghiệp hiện hành, Công ty sẽ sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty trên cơ sở tham chiếu Điều lệ Mẫu áp dụng cho các tổ chức đăng ký giao dịch và tuân thủ Luật Doanh nghiệp. Trong

thời gian chưa sửa Điều lệ, cam kết thực hiện theo các quy định của Luật Doanh nghiệp hiện hành.

### III. PHỤ LỤC

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần;
2. BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/10/2014 đến 31/12/2015; BCTC kiểm toán giai đoạn từ 01/01/2016 đến 05/06/2016.

Sóc Sơn, ngày 05 tháng 09 năm 2016

### CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ SÓC SƠN

CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Văn Chính

KẾ TOÁN TRƯỞNG

Nguyễn Văn Nhung

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Minh Tâm

TRƯỞNG BKS

Nguyễn Thị Lan Anh

### CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA



Trần Thị Thu Hương